TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1090/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔNVÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 963/2026/HNST ngày 15 tháng 05 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự : Bà Lê Thị Thúy N - sinh năm: 1995, CCCD số: 089195018643 và ông Vũ Việt H - sinh năm: 1984, CCCD số: 080084004025. Địa chỉ cư trú: số E đường số B, Phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 89/2021 ngày 23/12/2021 tại Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố T, tỉnh Long An (nay là phường L, tỉnh Tây Ninh). Ông bà thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do lối sống không phù hợp giữa vợ chồng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được, bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H cùng thuận tình ly hôn;

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2021 ngày 23/12/2021 của Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố T, tỉnh Long An (nay là phường L, tỉnh Tây Ninh) không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

1.2. Về con chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H xác nhận không có con chung.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự: Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí về việc dân sự là : 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H nộp nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030266 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Lê Thị Thúy N và ông Vũ Việt H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 9 – TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND phường Long An, tỉnh Tây Ninh (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Hiển